

Số: /KH-SDTTG

Bắc Ninh, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Kế hoạch hành động số 28-KH/TU ngày 24/3/2026
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW
của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước**

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 28-KH/TU ngày 24/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước;

Căn cứ Chương trình hành động số 263/CTr-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP và Kế hoạch hành động số 28-KH/TU. Sở Dân tộc và Tôn giáo xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ; Kế hoạch số 28-KH/TU ngày 24/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình hành động số 263/CTr-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức và người lao động trong toàn ngành về vị trí, vai trò của kinh tế nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; phát huy hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực nhà nước được giao, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước, tài sản công và các nguồn lực được giao.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được xác định tại Nghị quyết số 79-NQ/TW, Nghị quyết số 29/NQ-CP, Kế hoạch số 28-KH/TU và Chương trình hành động số 263/CTr-UBND.

- Việc triển khai thực hiện phải đồng bộ, thiết thực, hiệu quả; gắn với chức năng, nhiệm vụ của Sở Dân tộc và Tôn giáo và nhiệm vụ chính trị của từng phòng chuyên môn.

- Xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong tổ chức thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và nâng cao nhận thức

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 79-NQ/TW, Nghị quyết số 29/NQ-CP, Kế hoạch số 28-KH/TU và Chương trình hành động số 263/CTr-UBND tới toàn thể công chức và người lao động trong cơ quan.

- Đưa nội dung phát triển kinh tế nhà nước vào sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cơ quan và các hội nghị chuyên đề của Sở.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên Cổng Thông tin điện tử, các nền tảng số của Sở; lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hội nghị tập huấn, hội nghị người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, hội nghị phổ biến chính sách dân tộc và tôn giáo.

- Nâng cao nhận thức về vai trò của Nhà nước trong quản lý, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực công; phát huy tinh thần trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo của đội ngũ công chức trong thực thi công vụ.

** Đơn vị chủ trì:* Văn phòng.

** Đơn vị phối hợp:* Các phòng chuyên môn.

2. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo; kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi những quy định không còn phù hợp.

- Nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; các cơ chế, chính sách liên quan đến dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm công vụ, đạo đức công vụ và văn hóa công sở.

** Đơn vị thực hiện:* Văn phòng, các phòng chuyên môn.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; giảm thời gian xử lý hồ sơ, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và tổ chức.

- Thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; duy trì tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn đạt từ 99% trở lên.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành; tăng cường xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử.

- Tiếp tục xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu chuyên ngành về dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo; thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu theo quy định.

** Đơn vị chủ trì:* Văn phòng.

** Đơn vị phối hợp:* Các phòng chuyên môn.

4. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và tài sản công

- Quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, ngân sách.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí; phòng, chống thất thoát, lãng phí và tiêu cực.

- Rà soát, quản lý chặt chẽ tài sản công, trang thiết bị làm việc; thực hiện mua sắm, sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm và các chi phí hành chính khác.

** Đơn vị chủ trì:* Văn phòng.

** Đơn vị phối hợp:* Các phòng chuyên môn.

5. Nâng cao hiệu quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc

- Tham mưu tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; trọng tâm là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng nguồn lực nhà nước thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc.

- Chủ động tham mưu huy động, lồng ghép các nguồn lực nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách dân tộc; góp phần cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững.

** Đơn vị thực hiện:* Văn phòng, các phòng chuyên môn.

6. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; bảo đảm các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo diễn ra theo đúng quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện để các tổ chức tôn giáo hoạt động ổn định, đồng hành cùng địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước.

- Chủ động nắm tình hình, kịp thời tham mưu giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo; không để xảy ra các vụ việc phức tạp, điểm nóng trên địa bàn.

** Đơn vị chủ trì:* Phòng Tôn giáo.

** Đơn vị phối hợp:* Văn phòng, các phòng chuyên môn.

7. Phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, người lao động

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước, chuyển đổi số và chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, người lao động.

- Thực hiện đánh giá công chức, người lao động gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ, vị trí việc làm và sản phẩm công việc cụ thể.

- Khuyến khích tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; xây dựng đội ngũ công chức, người lao động có năng lực, trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

** Đơn vị chủ trì:* Văn phòng.

** Đơn vị phối hợp:* Các phòng chuyên môn.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

- Kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; chấn chỉnh, xử lý các tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

** Đơn vị chủ trì:* Văn phòng.

** Đơn vị phối hợp:* Các phòng chuyên môn.

(Danh sách, nhiệm vụ chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Là đầu mối tham mưu Giám đốc Sở tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện tại các phòng chuyên môn. Chủ động tham mưu lồng ghép các nhiệm vụ của Kế hoạch vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Sở; tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về cải cách hành chính, chuyển đổi số, quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết và các báo cáo chuyên đề theo yêu cầu của UBND tỉnh, cơ quan có thẩm quyền; tham mưu đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Các phòng chuyên môn

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; lồng ghép nội dung thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW, Kế hoạch số 28-KH/TU và Chương trình hành động số 263/CTr-UBND vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của phòng.

Tăng cường công tác tham mưu, kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực nhà nước thuộc lĩnh vực phụ trách; kịp thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Sở trong quá trình tổ chức thực hiện; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các nội dung cần điều chỉnh, bổ sung để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, chỉ đạo.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Các phòng chuyên môn định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch trước ngày 18 hàng tháng, trước ngày 25/5 đối với báo cáo 6 tháng và trước ngày 20/11 đối với báo cáo năm; thực hiện chế độ báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Văn phòng Sở có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan theo quy định.

Kết quả thực hiện Kế hoạch là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân và bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm.

Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cá nhân, phòng chuyên môn phản ánh qua Văn phòng tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Đảng ủy Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng CM thuộc Sở.
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đào Thu Hà

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
SỐ 28-KH/TU NGÀY 24/3/2026 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT SỐ 79-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ NHÀ NƯỚC
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SDTTG ngày /6/2026 của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Bắc Ninh)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 79-NQ/TW, Kế hoạch số 28-KH/TU và Chương trình hành động số 263/CTr-UBND	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Hội nghị, tài liệu tuyên truyền, tin bài	Hàng năm
2	Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 79-NQ/TW vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Sở	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Chương trình, kế hoạch công tác	Hàng năm
3	Rà soát, tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo	Các phòng chuyên môn	Văn phòng Sở	Báo cáo, văn bản tham mưu	Thường xuyên
4	Tham mưu triển khai hiệu quả các chương trình, chính sách dân tộc đặc thù của bản tỉnh	Phòng Chính sách	Các phòng chuyên môn	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
5	Tham mưu triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026-2030; Chương trình phát triển vùng DTTS và MN tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026–2030	Phòng Công tác dân tộc	Các phòng chuyên môn	Kế hoạch, báo cáo, văn bản chỉ đạo	2026-2030
6	Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh	Phòng Chính sách	Các phòng chuyên môn	Kế hoạch, báo cáo kiểm tra	Hàng năm
7	Phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào DTTS tham gia phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc	Văn phòng	UBND cấp xã	Hội nghị, báo cáo kết quả	Hàng năm
8	Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo	Phòng Tôn giáo	Các cơ quan liên quan	Báo cáo, văn bản hướng dẫn	Thường xuyên

9	Tuyên truyền, vận động chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế - xã hội	Phòng Tôn giáo	MTTQ và các tổ chức liên quan	Báo cáo kết quả	Hàng năm
10	Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Báo cáo cải cách hành chính	Hàng năm
11	Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, số hóa hồ sơ, xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành dân tộc và tôn giáo	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Cơ sở dữ liệu, báo cáo kết quả	2026-2030
12	Thực hiện quản lý, sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước, tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Báo cáo tài chính, báo cáo tiết kiệm chống lãng phí	Hàng năm
13	Tổ chức kiểm tra nội bộ việc thực hiện Kế hoạch và các quy định về quản lý tài chính, tài sản công	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Kế hoạch, báo cáo kiểm tra	Hàng năm
14	Sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW, Kế hoạch số 28-KH/TU và Chương trình hành động số 263/CTr-UBND	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Báo cáo sơ kết, tổng kết	Hàng năm và giai đoạn